

Số: 57/2019/QĐST-DS

Bảo Lộc, ngày 16 tháng 05 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 430, 440 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015;
Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **KA É**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Số 90 đường Lê Phụng H, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **K' J**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số 55 đường Lữ G, thôn Đ, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **K' T**, sinh năm 1990;

Và bà **KA PH**, sinh năm 1991;

Cùng trú địa chỉ: Số 93/21 đường Lê Phụng H, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông K' T và bà KA PH có trách nhiệm trả cho bà KA É số tiền mua bán cà phê nhân là 22.145.000đ (Hai mươi hai triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận bị đơn là ông K' T và bà KA PH phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 554.000đ (Năm trăm năm mươi bốn ngàn đồng).

Bà KA É không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà KA É số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 554.000đ (Năm trăm năm mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0005337 ngày 12/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND B;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hiền